

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày: 22/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Chuộng

Ông Phạm Văn Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Chính Hướng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện K mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn C** - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khu 6 , thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không; Giới tính : Nam;

Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Con ông: Vũ Văn D và bà Vũ Thị T1; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ánh T2; Bị cáo có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 26/11/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Phùng Ngọc T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn H1, xã H2, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 23/11/2018, Vũ Văn C

nhận được điện thoại của một nam thanh niên không quen biết hỏi mua 10 viên ma túy dạng nén (gọi là kẹo) và 01 túi ma túy (gọi là áo ke), C đồng ý, thống nhất giá là 6.000.000 đồng và hẹn gặp tại khu vực chân cầu Hiệp Thượng, thuộc xã H2, huyện K để mua bán ma túy. Sau đó, C gọi điện cho Ngọc Anh (là bạn xã hội) không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ hỏi mua số ma túy trên. Khoảng 12 giờ cùng ngày, C đi xe khách đến khu vực chân cầu Đá Bạc thuộc T - thành phố Hải Phòng gặp N. Tại đây, C mua của Ngọc Anh 10 viên ma túy dạng nén và 01 túi nilon nhỏ trong đựng chất ma túy với giá 5.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất giấu tại túi quần phía trước bên phải của C đang mặc rồi bắt xe khách đi về huyện K. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C đi bộ đến khu vực chân cầu H3; trong lúc đứng đợi người đến mua ma túy thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của C đang mặc 10 viên nén hình trụ tròn màu trắng một mặt có in hình “con gấu” (được niêm phong ký hiệu M1) và 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể dạng bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2). Khám xét khăn cấp chỗ ở của C, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 613/KLGD-PC09 ngày 25/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 10 viên nén hình trụ tròn màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Văn C, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 3,136g là ma túy, loại MDMA; Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, ghi thu của Vũ Văn C, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,385g là ma túy, loại Ketamine. MDMA nằm trong danh mục I, STT: 27, Nghị định 73/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Ketamine nằm trong danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 2,871g MDMA, 0,293g Ketamine.

Chiếc điện thoại di động C dùng liên lạc mua bán ma túy, C đã làm rơi mất trên đường đi từ thành phố Hải Phòng về huyện K, C không biết vị trí mất điện thoại, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện K không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT- VKSKM ngày 06/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn C về Tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo C khai nhận hành vi nh- đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Vũ Văn C phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng

khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 04 năm 06 tháng tù đến 05 năm tù, thời hạn tính từ ngày 23/11/2018. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong phong bì số 613/KLGD- PC 09 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K. Ngoài ra còn đề nghị xem xét buộc bị cáo C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và ng- ời tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra. Căn cứ vào lời khai của bị cáo khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của ng- ời làm chứng và các tài liệu liên quan khác đ- ọc thu thập trong quá trình điều tra; hiện có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/11/2018, tại khu vực chân cầu H3 thuộc thôn H4, xã H2, huyện K, Vũ Văn C có hành vi cất giấu trái phép 3,136g là loại MDMA và 0,385g là loại Ketamine mục đích để bán kiếm lời thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Do đó, việc bị cáo Vũ Văn C đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật, đúng ng- ời, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa bàn huyện Kinh Môn.

Bị cáo là ng- ời có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức đ- ọc chất ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn cho chính cơ thể ng- ời sử dụng mà còn làm ảnh h- ưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nh- ng để có tiền tiêu sài cho bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục

đối với chính bị cáo và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung. Tuy vậy, khi quyết định hình phạt cũng xem xét việc trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã *thành khẩn khai báo* về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, qua đó thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội. Xong, xét tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa bàn huyện Kinh Môn nên thấy cần phải có mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra, và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giúp bị cáo phấn đấu, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét, bị cáo trước khi phạm tội không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C.

[4] Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 613/KLGD- PC 09 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K là vật cấm lưu hành, liên quan trong vụ án cần tuyên tịch thu, cho tiêu hủy là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

Trong vụ án này, đối với người tên là N có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo C và người đàn ông hỏi mua ma túy của bị cáo C. Hiện C không nhớ số điện thoại của C, của người đàn ông hỏi mua ma túy và của Ngọc Anh; tài liệu điều tra không có chứng cứ gì khác. Quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K tiếp tục làm rõ xử lý sau là đúng quy định nên không đặt ra việc xem xét giải quyết trong vụ án.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí Tòa án;

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Vũ Văn C phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. *Xử phạt:* Bị cáo Vũ Văn C 04 năm 06 tháng tù; thời hạn tính từ ngày 23/11/2018.

3. *Về vật chứng, xử:* Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau khi giám định, được niêm phong trong phong bì số 613/KLGD- PC 09 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K. *(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng lưu trong hồ sơ vụ án và đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K)*

4. *Về án phí, xử:* Buộc Vũ Văn C phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Báo cho bị cáo C biết đ- ợc quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tuyên án ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Hải D- ơng;
- Công an điều tra- Công an huyện K;
- Trại tạm giam Kim Chi- CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện K;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- L- u hồ sơ; Tòa án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Tuyết

Hội thẩm nhân dân

**Chủ tọa phiên tòa
Thẩm phán**

Bùi Quốc Huy - Đinh Thị Tín

Phạm Anh Tuyết